

Bản án số 53/2026/HS-ST
Ngày: 22/04/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - HÀ TĨNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Trọng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Đăng Khoa và ông Trần Đình Long.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 04 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 -Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2026/TLST-HS ngày 25/03/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2026/QĐXXST-HS ngày 10/04/2026, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Đình T**. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 02 tháng 02 năm 2004 tại **xã C, tỉnh Hà Tĩnh**. Nơi cư trú: **Thôn T, xã C, tỉnh Hà Tĩnh**. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: Lớp 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông: **Trần Đình Đ**. Sinh năm 1973. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Con bà: **Nguyễn Thị H**. Sinh năm 1979. Nghề nghiệp: Xuất khẩu lao động. Anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là con thứ hai. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 12/01/2026 đến hôm nay. Có mặt.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Anh **Võ Văn H1**. Sinh năm: 20/01/2007. Địa chỉ: **Thôn H, xã C, tỉnh Hà Tĩnh**. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Vắng mặt.

2. Anh **Lê Quân A**. Sinh năm: 02/11/2006. Địa chỉ: **Thôn T, xã C, tỉnh Hà Tĩnh**. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Vắng mặt.

3. Anh **Trần Văn Hữu T1**. Sinh năm: 16/03/2011. Địa chỉ: **Thôn H, xã C, tỉnh Hà Tĩnh**. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Vắng mặt.

4. Chị **Võ Thị C.** Sinh năm: 1976. Địa chỉ: **Thôn H, xã C, tỉnh Hà Tĩnh.** Nghề nghiệp: Lao động tự do. Vắng mặt.

5. Chị **Nguyễn Thanh N.** Sinh năm: 29/9/2003. Địa chỉ: **Tổ B, Ấp T, xã N, tỉnh An Giang.** Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào giữa tháng 11 năm 2025, **Võ Văn H1 (H1)** sử dụng tài khoản mạng xã hội Zalo có tên “**Văn Hoann**” (đăng ký số điện thoại 0368.500.578) nhắn tin đến tài khoản mạng xã hội Zalo mang tên “**cậu Ba shop**” (đăng ký số điện thoại 0967.887.732) liên hệ đặt mua 02 khối pháo loại 49 ống với giá 2.400.000 đồng, **H1** chuyển khoản số tiền này vào số tài khoản 050073990001, **ngân hàng Thương mại cổ phần L**, chủ tài khoản **Nguyễn Thanh N** do bên bán cung cấp và gửi địa chỉ nhận hàng cho bên bán. Sau đó 04 đến 05 ngày, **H1** nhận được pháo đã đặt mua qua đơn vị vận chuyển, số pháo trên **H1** đã rủ **Trần Đình T (T)** sử dụng hết. Tiếp đó, ngày 26/12/2025, với cách thức như lần trước, **H1** tiếp tục liên hệ với tài khoản Zalo “**cậu Ba shop**” đặt 02 khối pháo loại 49 ống với giá 2.600.000 đồng. Sau khi nhận được pháo, **H1** bóc hết tem, nhãn bên ngoài hai khối pháo rồi mang về nhà cất giấu trong phòng ngủ.

Đến ngày 02/01/2026, **T** hỏi **H1** cách thức đặt mua pháo hoa nhằm mục đích sử dụng trong dịp tết, **H1** gửi một đường link, hướng dẫn **T** đăng nhập sẽ có số điện thoại để liên hệ. **T** thực hiện theo hướng dẫn rồi sử dụng tài khoản mạng xã hội Zalo tên **Trần Đình T** (đăng ký số điện thoại 0705.246.150 trên chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro max, màu tím, sim số 0988.102.983) nhắn tin đến tài khoản mạng xã hội Zalo đăng ký bởi số điện thoại 0967.887.732 thì thấy tên “**cậu Ba shop**”, **T** thỏa thuận với “**cậu Ba shop**” đặt mua 05 khối pháo loại 49 ống với số tiền 6.500.000 đồng. Sau đó, “**cậu Ba shop**” gửi số tài khoản yêu cầu **T** chuyển khoản tiền mua pháo (**T** không nhớ tên số tài khoản, tên ngân hàng), **T** đến cây ATM của **Ngân hàng N1**, dùng số tiền mặt 6.500.000 đồng, bỏ trực tiếp vào máy ATM rồi chuyển đến số tài khoản do “**cậu Ba shop**” cung cấp. Đến trưa ngày 06/01/2026, qua đơn vị vận chuyển hãng **J&T E**, **T** nhận được 05 khối pháo loại 49 ống. Sau khi nhận được pháo thì **T** đồng thời biết thông tin **Trần Văn Hữu T1** được **Công an xã C** triệu tập làm việc, do **T1** có mối quan hệ thân thiết với **H1**, **T1** biết việc **T** đã từng sử dụng pháo với **H1** nên **T** đã đến **Công an xã C** đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội, tự nguyện giao nộp 05 khối pháo loại 49 ống. Cùng ngày, **Công an xã C** đã triệu tập **Võ Văn H1** đến làm việc, **H1** đã khai nhận hành vi vi phạm, tự nguyện giao nộp 02 khối pháo, loại 49 ống đã bị bóc hết tem nhãn bên ngoài.

Tại Bản kết luận giám định số 35/KL-KTHS ngày 10/01/2026 của **Phòng K Công an tỉnh H** kết luận: 05 khối hình hộp chữ nhật, tương đồng nhau, kích thước (16,5x16,5x10)cm, gồm 49 ống hình trụ tròn được liên kết với nhau, bên ngoài dán giấy nhiều màu sắc và có in dòng chữ nước ngoài, gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ), có khối lượng là 7,6kg. 02 khối hình hộp chữ nhật, tương đồng nhau, kích thước (17x17x10)cm, gồm 49 ống hình trụ tròn được liên kết với nhau, bên ngoài dán băng dính trong suốt và giấy màu vàng gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ), có khối lượng là 3,8kg.

** Quá trình điều tra tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:*

- 01 chiếc thùng catton màu vàng được dán kín các mép, đã được niêm phong, bên trong có 05 khối hình hộp chữ nhật, tương đồng nhau, kích thước (16,5x16,5x10)cm, mỗi khối gồm 49 ống hình trụ tròn được liên kết với nhau, bên ngoài dán giấy nhiều màu sắc và có in dòng chữ nước ngoài có khối lượng 7,6kg, đã lấy mẫu giám định 0,13 kg, hiện còn lại 7,47kg; 01 chiếc thùng catton màu vàng được dán kín các mép, đã được niêm phong, bên trong có 02 khối hình hộp chữ nhật, tương đồng nhau, kích thước (17x17x10)cm, mỗi khối gồm 49 ống hình trụ tròn được liên kết với nhau, bên ngoài dán băng dính trong suốt và giấy màu vàng, có khối lượng 3,8kg, đã lấy mẫu giám định 0,08kg, hiện còn lại 3,72kg (Các vật chứng đã được nhập kho vật chứng của **Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh H** quản lý).

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro max, màu xanh rêu, số IMEI 353890101007224; IMEI2 353890101034095, sim số 0368.500.578 thu giữ từ người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan **Võ Văn H1**; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro max, màu tím, số IMEI 358457887143493; IMEI2 358457888524774 sim số 0988.102.983, thu giữ từ bị cáo **Trần Đình T** (Các vật chứng này đã được nhập kho vật chứng của Phòng thi hành án dân sự khu vực 3 để quản lý).

Tại cáo trạng số 82/CT-VKS-KV3 ngày 23 tháng 03 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 đã truy tố bị cáo **Trần Đình T** về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo **Trần Đình T** từ 60 triệu đồng đến 70 triệu đồng về tội “Tàng trữ hàng cấm”.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro max, màu tím, số IMEI 358457887143493; IMEI2 358457888524774 sim số 0988.102.983, thu giữ từ **Trần Đình T** là công cụ sử dụng phạm tội.

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc thùng catton màu vàng được dán kín các mép, đã được niêm phong, bên trong có 05 khối hình hộp chữ nhật, tương đồng nhau, kích thước (16,5x16,5x10)cm, mỗi khối gồm 49 ống hình trụ tròn được liên kết với nhau, bên ngoài dán giấy nhiều màu sắc và có in dòng chữ nước ngoài có khối lượng 7,6kg, đã lấy mẫu giám định 0,13 kg, hiện còn lại 7,47kg; 01 chiếc thùng catton màu vàng được dán kín các mép, đã được niêm phong, bên trong có 02 khối hình hộp chữ nhật, tương đồng nhau, kích thước (17x17x10)cm, mỗi khối gồm 49 ống hình trụ tròn được liên kết với nhau, bên ngoài dán băng dính trong suốt và giấy màu vàng, có khối lượng 3,8kg, đã lấy mẫu giám định 0,08kg, hiện còn lại 3,72kg là vật Nhà nước cấm tàng trữ.

Trả lại cho anh **Võ Văn H1** 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro max, màu xanh rêu, số IMEI 353890101007224; IMEI2 353890101034095, sim số 0368.500.578 không liên quan đến tội phạm.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, xin giảm nhẹ hình phạt và không có khiếu nại gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra **Công an tỉnh H** và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 và Kiểm sát viên đã ban hành, thực hiện các quyết định, hành vi tố tụng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, có cơ sở xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng xét thấy họ đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ và việc vắng mặt của họ không làm cản trở việc giải quyết vụ án, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án.

[2] *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:* Tại phiên tòa bị cáo **Trần Đình T** đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai bị phù hợp với đặc điểm vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở khẳng định:

Ngày 02/01/2026, **Trần Đình T** sử dụng tài khoản mạng xã hội **Z** mang tên **Trần Đình T** (đăng ký số điện thoại 0705.246.150 trên chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro max, màu tím, sim số 0988.102.983) nhắn tin thỏa thuận với tài khoản mạng xã hội Zalo đăng ký bởi số điện thoại 0967.887.732 mang tên “cậu Ba shop” mua 05 khối pháo loại 49 ống với số tiền 6.500.000 đồng. Sau đó, **T** đến cây ATM của **Ngân hàng N1**, dùng số tiền mặt 6.500.000 đồng, bỏ trực tiếp vào máy ATM rồi chuyển đến số tài khoản do “cậu Ba shop” cung cấp. Đến trưa ngày 06/01/2026, qua đơn vị vận chuyển hãng **J&T E**, **T** nhận được 05 khối pháo loại 49 ống. Sau khi nhận được pháo thì **T** đồng thời biết thông tin **Trần Văn Hữu T1** được **Công an xã C** triệu tập làm việc liên quan đến pháo nổ, **T** lo sợ nên đã đến **Công an xã C** đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội, tự nguyện giao nộp 05 khối pháo loại 49 ống. Cùng ngày, **Công an xã C** đã triệu tập **Võ Văn H1** đến làm việc, **H1** đã khai nhận hành vi vi phạm, tự nguyện giao nộp 02 khối pháo, loại 49 ống đã bị bóc hết tem nhãn bên ngoài.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân các bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo chưa lần nào vi phạm pháp luật nên có nhân thân tốt. Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo đã chủ động ra đầu thú về hành vi phạm tội nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về quyết định hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý kinh tế được pháp luật bảo vệ; đồng thời làm mất an ninh, trật tự ở địa phương. Do đó, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết khác, xét cần áp dụng mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo giáo dục bị cáo tiến bộ và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nhất thời phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, tuổi đời còn trẻ có sức khỏe, có nghề nghiệp và thu nhập nên áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp nhằm cải tạo bị cáo tiến bộ và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về xem xét trách nhiệm của những người liên quan:

- **Võ Văn H1** đã có hành vi tàng trữ 3,8kg pháo nổ, dưới 6kg và không thuộc các trường hợp theo quy định của Bộ luật Hình sự để xử lý trách nhiệm hình sự về tội “Tàng trữ hàng cấm”, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an tỉnh H** đã chuyển hồ sơ cho **Công an xã C** để xử lý vi phạm hành chính đối với **Võ Văn H1** theo đúng quy định.

- Tháng 11/2025, **Võ Văn H1** có hành vi mua pháo sử dụng trái phép nhưng đã sử dụng hết nên không có căn cứ để xử lý. **Võ Văn H1** là người được **Trần Đình T**

hỏi cách đặt mua pháo nhưng khi **Trần Đình T** trực tiếp liên hệ mua pháo, **Võ Văn H1** không biết nên không có căn cứ để xử lý **Võ Văn H1**.

- Quá trình điều tra **Trần Đình T** khai nhận trước đó có **Lê Quân A** đã cùng góp số tiền 1.400.000 đồng với **T** để nhờ **H1** đặt mua 01 khối pháo loại 49 ống, **T** đã đưa trực tiếp cho Anh 01 khối pháo loại 49 ống tại nhà của **T** nhưng **Lê Quân A** không thừa nhận nội dung này. Quá trình làm việc sau này, **Trần Đình T** đã thừa nhận **Lê Quân A** không liên quan đến vụ án nên không có cơ sở xử lý đối với **Lê Quân A**.

- Đối với **Nguyễn Thanh N**, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an tỉnh H** đã ủy thác điều tra, xác định hiện nay **Nguyễn Thanh N** không có mặt tại địa phương, gia đình không biết **N** đi đâu làm gì nên không có cơ sở xác định được hành vi của **Nguyễn Thanh N**.

- Đối với tài khoản mạng xã hội Zalo có tên “câu Ba shop”, đăng ký bởi số điện thoại 0967.887.732, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an tỉnh H** đã có Công văn gửi **Tập đoàn C1 (V)** yêu cầu cung cấp các thông tin liên quan, tuy nhiên, không xác định được thông tin cụ thể nên không có cơ sở xử lý.

- Đối với nhân viên bưu cục chuyển phát J&T EXPRESS, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an tỉnh H** đã tiến hành xác minh, xác định trước đến nay, Bưu cục không chuyển phát đơn hàng nào đăng ký các số số điện thoại 0705246150; 0368500578, do đó, không có cơ sở xác minh thông tin, xử lý.

[7] Về biện pháp tư pháp:

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro max, màu tím, số IMEI 358457887143493; IMEI2 358457888524774 sim số 0988.102.983, của **Trần Đình T** là công cụ sử dụng phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 chiếc thùng catton màu vàng được dán kín các mép, đã được niêm phong, bên trong có 05 khối hình hộp chữ nhật, tương đồng nhau, kích thước (16,5x16,5x10)cm, mỗi khối gồm 49 ống hình trụ tròn được liên kết với nhau, bên ngoài dán giấy nhiều màu sắc và có in dòng chữ nước ngoài có khối lượng 7,6kg, đã lấy mẫu giám định 0,13 kg, hiện còn lại 7,47kg; 01 chiếc thùng catton màu vàng được dán kín các mép, đã được niêm phong, bên trong có 02 khối hình hộp chữ nhật, tương đồng nhau, kích thước (17x17x10)cm, mỗi khối gồm 49 ống hình trụ tròn được liên kết với nhau, bên ngoài dán băng dính trong suốt và giấy màu vàng, có khối lượng 3,8kg, đã lấy mẫu giám định 0,08kg, hiện còn lại 3,72kg là vật Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro max, màu xanh rêu, số IMEI 353890101007224; IMEI2 353890101034095, sim số 0368.500.578 của anh **Võ Văn H1** không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho anh **H1**.

[8] Về án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm; bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Trần Đình T** phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo **Trần Đình T** số tiền 65.000.000 đồng (Sáu mươi lăm triệu đồng).

2. Căn cứ điểm điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro max, màu tím, số IMEI 358457887143493; IMEI2 358457888524774 sim số 0988.102.983.

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc thùng catton màu vàng được dán kín các mép, đã được niêm phong, bên trong có 05 khối hình hộp chữ nhật, tương đồng nhau, kích thước (16,5x16,5x10)cm, mỗi khối gồm 49 ống hình trụ tròn được liên kết với nhau, bên ngoài dán giấy nhiều màu sắc và có in dòng chữ nước ngoài có khối lượng 7,6kg, đã lấy mẫu giám định 0,13 kg, hiện còn lại 7,47kg; 01 chiếc thùng catton màu vàng được dán kín các mép, đã được niêm phong, bên trong có 02 khối hình hộp chữ nhật, tương đồng nhau, kích thước (17x17x10)cm, mỗi khối gồm 49 ống hình trụ tròn được liên kết với nhau, bên ngoài dán băng dính trong suốt và giấy màu vàng, có khối lượng 3,8kg, đã lấy mẫu giám định 0,08kg, hiện còn lại 3,72kg.

- Trả lại cho anh **Võ văn H1** 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro max, màu xanh rêu, số IMEI 353890101007224; IMEI2 353890101034095, sim số 0368.500.578.

Đặc điểm cụ thể của vật chứng được thể hiện trong biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an tỉnh H** và Phòng thi hành án dân sự khu vực 3 Hà Tĩnh lưu tại hồ sơ vụ án.

3. Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, Điều 6, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo **Trần Đình T** phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (22/04/2026), người

có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND khu vực 3;
- Cơ quan THA hình sự tỉnh Hà Tĩnh;
- CQĐT CA tỉnh Hà Tĩnh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh;
- THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã Can Lộc, Hà Tĩnh;
- Công an xã Can Lộc, Hà Tĩnh;
- Bị cáo;
- Người có QL-NV liên quan;
- Lưu: HS,VT.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huy Trọng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND khu vực 3;
- Cơ quan THA hình sự tỉnh Hà Tĩnh;
- CQĐT CA tỉnh Hà Tĩnh;
- THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- Phòng THADS khu vực 3;
- UBND phường Nam Hồng Lĩnh, Hà Tĩnh;
- Công an phường Nam Hồng Lĩnh, Hà Tĩnh;
- Bị cáo;
- Người có QL-NV liên quan;
- Lưu: HS, VT.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huy Trọng